TIẾNG VIỆT

**BÀI 27: CHUYỆN QUẢ BẦU (Tiết 1+ 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Đọc đúng các từ ngữ, đọc rõ ràng VB Chuyện quả bầu. Nhận biết được các sự việc trong câu chuyện. Hiểu được ý nghĩa của câu chuyện: Giải thích về nguồn gốc các dân tộc Việt Nam.

- Ôn tập câu nêu đặc điểm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Ti vi (Máy chiếu); tranh ảnh

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **\* Hoạt động 1: Khởi động**  - Lớp phó VN cho lớp hát bài tự chọn  **-** Cho HS quan sát tranh: Tranh vẽ gì?  - Gv hỏi: Đoán xem câu chuyện nói về điều gì?  - GV dẫn dắt, giới thiệu bài.  **\* Hoạt động 2: Khám phá** *(Thẻ 7: Đọc thành tiếng, Thẻ 14: Suy nghĩ- trao đổi nhóm đôi chia sẻ)*  **1. Đọc văn bản**  - GV đọc mẫu: giọng đọc nhẹ nhàng, tình cảm.  - Luyện đọc cá nhân kết hợp đọc từ khó: *con dúi, nương, tổ tiên, Khơ Mú, Ê – đê, Ba – na.*  - Luyện đọc câu dài: *Để trả ơn,/ dúi báo/ sắp có lũ lụt rất lớn/ và chỉ cho họ cách tránh.//; Nghe lời dúi,/họ khoét rỗng khúc gỗ to,/ chuẩn bị thức ăn bỏ vào đó.// Vừa chuẩn bị xong mọi thứ/ thì mưa to,/ gió lớn,/ nước ngập mênh mông.//*  - HD HS chia đoạn: (3 đoạn)  *-* Luyện đọc đoạn: GV tổ chức cho HS luyện đọc đoạn theo nhóm ba kết hợp giải nghĩa từ *con dúi, nương, tổ tiên*  **2. Trả lời câu hỏi**  - GV gọi HS đọc lần lượt 4 câu hỏi trong sgk/tr.120.  - GV HD HS trả lời từng câu hỏi  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.  C1: Con dúi nói với hai vợ chồng điều gì?  C2: Nhờ đâu hai vợ chồng thoát khỏi nạn lũ?  C3: Kể lại những sự việc kì lạ xảy ra sau khi hai vợ chồng thoát khỏi nạn lũ lụt?  C4: Theo em, câu chuyện nói về điều gì?  - Nhận xét, tuyên dương HS.  **\* Hoạt động 3: Luyện đọc lại**  - GV đọc diễn cảm toàn bài. Lưu ý giọng của nhân vật.  - Gọi HS đọc toàn bài.  - Nhận xét, khen ngợi.  **\* Hoạt động 4: Luyện tập theo văn bản đọc**  *Bài 1: Viết tên 3 dân tộc có trong bài đọc.*  - Gọi HS đọc 3 câu cuối đoạn 3.  - Tuyên dương, nhận xét.  **Bài 2:** Kết hợp từ ngữ ở cột A với cột B để tạo câu nêu đặc điểm.  - Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.120.  - HD học sinh đọc kĩ từ ngữ trong cột. Sau đó thử nối lần lượt từng từ ngữ trong khung ở cột A với các từ ngữ trong khung ở cột B. Cứ thế cho đến khi thấy phù hợp  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Nhận xét chung, tuyên dương HS.  **\* Hoạt động 5: Củng cố, dặn dò**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | - HS hát vận động theo nhạc.  - 2-3 HS chia sẻ.  - HS ghi vở.    - Cả lớp đọc thầm.  - Đọc nối tiếp câu CN  - 2-3 HS luyện đọc.  - 2-3 HS đọc.  + Đoạn 1: Từ đầu đến tha cho nó.  + Đoạn 2: Tiếp cho đến thoát nạn.  + Đoạn 3: Còn lại.  - HS đọc nối tiếp đoạn trong N3.  - Thi đọc giữa các nhóm..  - HS thảo luận NĐ, chia sẻ ý kiến:  C1: Con dúi báo sắp có lũ lụt rất lớn và chỉ cho họ cách tránh.  C2: Họ làm theo lời khuyên của dúi.  C3: Người vợ sinh ra một quả bầu; hai vợ chồng nghe thấy tiếng cười đùa/ tiếng lao xao trong quả bầu; từ trong quả bầu, những con người nhỏ bé bước ra.  C4: Đáp án đúng là: b- câu chuyện giải thích về nguồn gốc các dân tộc trên đất nước ta.  - HS lắng nghe, đọc thầm.  - 1 HS đọc.  - HS chia sẻ, viết vào vở theo yêu cầu.  Ba dân tộc trong bài đọc là: Khơ Mú, Thái, Mường,...  - 1-HS đọc.  - HS hoạt động nhóm đôi, thảo luận thống nhất câu trả lời.  - Chia sẻ trước lớp.  + Sấm chớp ầm ầm  + Cây cỏ héo vàng  + Mặt đất vắng tanh  - HS chia sẻ. |